

GIÁO DỤC KHỞI NGHIỆP VÀ HOẠT ĐỘNG ƯƠM TẠO CỦA SINH VIÊN PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TẠI TỈNH LÀO CAI

Vương Thị Thu Huyền

Thạc sỹ, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

Nguyễn Hoài Nam

Thạc sỹ, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo trong các cơ sở giáo dục đại học đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành năng lực tự chủ, sáng tạo và khả năng lập nghiệp cho sinh viên. Tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai, các hoạt động giáo dục khởi nghiệp và ươm tạo đã từng bước được triển khai, góp phần thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và hỗ trợ sinh viên hiện thực hóa ý tưởng. Bài báo phân tích thực trạng, đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo trong thời gian tới.

Từ khóa: giáo dục khởi nghiệp, ươm tạo, sinh viên, Đại học Thái Nguyên, Lào Cai.

ENTREPRENEURSHIP EDUCATION AND INCUBATION ACTIVITIES FOR STUDENTS OF THAI NGUYEN UNIVERSITY BRANCH IN LAO CAI PROVINCE

Abstract: In the context of innovation and digital transformation, entrepreneurship education and incubation activities in higher education institutions play a crucial role in developing students' autonomy, creativity, and entrepreneurial capacity. At the Lao Cai Campus of Thai Nguyen University, entrepreneurship education and incubation activities have been gradually implemented, contributing to fostering entrepreneurial spirit and supporting students in realizing their ideas. This paper analyzes the current situation, evaluates the achieved results and existing limitations, and proposes solutions to enhance the effectiveness of entrepreneurship education and incubation activities in the coming time.

Keywords: entrepreneurship education, incubation, students, Thai Nguyen University, Lao Cai.

Nhận bài: 03/03/2026

Phản biện: 24/03/2026

Duyệt đăng: 29/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế phát triển của nền kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế sâu rộng, giáo dục khởi nghiệp đã trở thành một nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển giáo dục đại học ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Không chỉ dừng lại ở việc trang bị kiến thức chuyên môn, các cơ sở giáo dục đại học ngày nay còn chú trọng phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, tư duy kinh doanh, khả năng thích ứng linh hoạt và tinh thần tự chủ của sinh viên. Đây được xem là những yếu tố cốt lõi giúp người học không chỉ tìm kiếm việc làm mà còn có thể tự tạo việc làm và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, các mô hình kinh doanh truyền thống dần thay đổi, nhường chỗ cho những mô hình khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng công nghệ và tri thức. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các trường đại học trong việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo theo hướng gắn với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm và khuyến khích sinh viên tham gia vào các hoạt động khởi nghiệp ngay từ khi còn học tập.

Hoạt động ươm tạo (incubation) đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ sinh thái khởi nghiệp, là cầu nối giữa ý tưởng và thực tiễn, giúp sinh viên từng bước hoàn thiện và hiện thực hóa các

ý tưởng khởi nghiệp thành sản phẩm, dịch vụ cụ thể. Thông qua các chương trình ươm tạo, sinh viên được hỗ trợ về kiến thức, kỹ năng, tư vấn chuyên môn, kết nối nguồn lực tài chính cũng như tiếp cận thị trường. Đây chính là môi trường thuận lợi để thử nghiệm, điều chỉnh và phát triển các mô hình kinh doanh trong điều kiện có kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong giai đoạn khởi đầu.

Tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai, giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo đang từng bước được quan tâm và triển khai thông qua nhiều hình thức như lồng ghép nội dung khởi nghiệp vào chương trình đào tạo, tổ chức các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, xây dựng câu lạc bộ khởi nghiệp và tăng cường kết nối với doanh nghiệp. Những hoạt động này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn tạo môi trường thuận lợi để sinh viên phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ.

Đặc biệt, với đặc thù là địa phương miền núi biên giới, tỉnh Lào Cai có nhiều tiềm năng phát triển trong các lĩnh vực như nông nghiệp, du lịch, thương mại và kinh tế cửa khẩu. Đây là những điều kiện thuận lợi để sinh viên khai thác và phát triển các ý tưởng khởi nghiệp gắn với thực tiễn địa phương, góp phần giải quyết việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng. Tuy nhiên, bên

ạnh những thuận lợi, giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức như hạn chế về nguồn lực, cơ sở vật chất, đội ngũ cố vấn chuyên sâu cũng như cơ chế hỗ trợ chưa đồng bộ. Vì vậy, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu

Trong những năm gần đây, cùng với xu thế đổi mới giáo dục đại học và thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai đã từng bước triển khai các hoạt động giáo dục khởi nghiệp và ươm tạo nhằm hình thành năng lực sáng tạo, tự chủ và lập nghiệp cho sinh viên.

2.1.1. Giáo dục khởi nghiệp trong Phân hiệu

Phân hiệu đã tích cực triển khai các nội dung giáo dục khởi nghiệp thông qua:

- Lòng ghép kiến thức khởi nghiệp vào chương trình đào tạo.
- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm về khởi nghiệp.
- Xây dựng câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Các hoạt động này góp phần nâng cao nhận thức và hình thành tư duy khởi nghiệp cho sinh viên.

2.1.2. Hoạt động ươm tạo khởi nghiệp

Hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu bước đầu được triển khai thông qua:

- Các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp.
- Chương trình cố vấn (mentoring) từ giảng viên và doanh nghiệp.
- Hỗ trợ xây dựng mô hình kinh doanh và thử nghiệm sản phẩm.

Một số dự án đã được hỗ trợ phát triển và có khả năng thương mại hóa trong thực tiễn.

2.2. Kết quả đạt được

2.2.1. Tích hợp nội dung khởi nghiệp vào chương trình đào tạo

Nhà trường đã bước đầu đưa các học phần liên quan đến khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào chương trình giảng dạy, giúp sinh viên hình thành tư duy kinh doanh và kỹ năng lập kế hoạch dự án.

2.2.2. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa về khởi nghiệp

Các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, hội thảo, tọa đàm với doanh nghiệp được tổ chức định kỳ, tạo môi trường thực hành và kết nối thực tiễn cho sinh viên.

2.2.3. Hình thành mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp

Phân hiệu đã xây dựng mối liên kết bước đầu với doanh nghiệp địa phương, cựu sinh viên và

một số tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp nhằm tư vấn, định hướng cho sinh viên.

2.2.4. Góp phần nâng cao nhận thức về khởi nghiệp

Nhận thức của sinh viên về khởi nghiệp có sự chuyển biến tích cực, không chỉ tập trung vào tìm việc làm mà còn hướng đến tự tạo việc làm.

Những kết quả này phù hợp với xu hướng chung của giáo dục Việt Nam khi ngày càng chú trọng gắn đào tạo với thị trường lao động và phát triển tinh thần khởi nghiệp trong người học.

2.3. Những hạn chế, tồn tại

- Chưa có hệ sinh thái khởi nghiệp hoàn chỉnh: Hoạt động khởi nghiệp còn mang tính phong trào, thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa đào tạo – nghiên cứu – doanh nghiệp – đầu tư.

- Thiếu cơ sở ươm tạo chuyên nghiệp: Chưa có trung tâm ươm tạo hoặc không gian sáng tạo chuyên biệt để hỗ trợ sinh viên phát triển ý tưởng thành dự án thực tế.

- Nguồn lực còn hạn chế: Kinh phí đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp còn ít; đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm thực tiễn về khởi nghiệp chưa nhiều.

- Kỹ năng khởi nghiệp của sinh viên còn yếu: Sinh viên còn thiếu kỹ năng xây dựng mô hình kinh doanh, gọi vốn, quản trị rủi ro và triển khai dự án thực tế.

- Liên kết với doanh nghiệp chưa sâu rộng: Mối quan hệ với doanh nghiệp chủ yếu dừng ở mức hỗ trợ sự kiện, chưa phát triển thành các chương trình ươm tạo, đầu tư hoặc đồng hành dài hạn.

2.4. Nguyên nhân của hạn chế

- Nhận thức về giáo dục khởi nghiệp trong một bộ phận cán bộ, giảng viên trong Phân hiệu chưa đầy đủ.

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường chưa đồng bộ.

- Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn khó khăn, ảnh hưởng đến việc thu hút nguồn lực đầu tư.

- Chưa có chiến lược dài hạn phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong toàn Phân hiệu.

Nhìn chung, giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai đã có những bước khởi đầu tích cực, góp phần hình thành tư duy khởi nghiệp cho sinh viên. Tuy nhiên, hoạt động này vẫn đang ở giai đoạn phát triển ban đầu, chưa thực sự trở thành một hệ sinh thái hoàn chỉnh và hiệu quả.

III. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC KHỞI NGHIỆP VÀ HOẠT ĐỘNG ƯƠM TẠO TẠI PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TẠI TỈNH LÀO CAI

Trên cơ sở thực trạng đã phân tích, để nâng cao

hiệu quả giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu, cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

3.1. Hoàn thiện chương trình đào tạo gắn với khởi nghiệp

- Tích hợp sâu hơn các học phần về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào chương trình đào tạo chính khóa.

- Xây dựng các học phần mang tính thực hành như: xây dựng mô hình kinh doanh quản trị dự án khởi nghiệp, kỹ năng gọi vốn.

- Áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại nhằm tăng cường trải nghiệm thực tiễn cho sinh viên.

Giải pháp này giúp chuyển từ “học lý thuyết” sang “học qua làm”, nâng cao năng lực thực hành khởi nghiệp.

3.2. Phát triển đội ngũ giảng viên và chuyên gia khởi nghiệp

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giảng viên về kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp.

- Mời doanh nhân, chuyên gia, cựu sinh viên thành đạt tham gia giảng dạy, cố vấn.

- Khuyến khích giảng viên tham gia các dự án thực tế, nghiên cứu ứng dụng gắn với khởi nghiệp.

Giải pháp này giúp tăng tính thực tiễn và tính ứng dụng trong giảng dạy.

3.3. Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trong nhà trường

- Thành lập trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp và ươm tạo tại Phân hiệu.

- Xây dựng không gian sáng tạo cho sinh viên.

- Hình thành các câu lạc bộ khởi nghiệp, nhóm nghiên cứu phát triển.

Giải pháp này giúp tạo môi trường thuận lợi để ý tưởng được hình thành và phát triển liên tục.

3.4. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp và tổ chức bên ngoài

- Ký kết hợp tác với doanh nghiệp, quỹ đầu tư, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp.

- Tổ chức chương trình thực tập, trải nghiệm doanh nghiệp cho sinh viên.

- Mời doanh nghiệp tham gia đánh giá, góp ý các dự án khởi nghiệp.

Giải pháp này giúp gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

3.5. Đẩy mạnh hoạt động ươm tạo và hỗ trợ dự án khởi nghiệp

- Tổ chức các cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp thường niên.

- Hỗ trợ sinh viên hoàn thiện sản phẩm, thử nghiệm thị trường.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ tài chính ban đầu cho các dự án tiềm năng.

Giải pháp này giúp Chuyển hóa ý tưởng thành sản phẩm, dự án cụ thể.

3.6. Tăng cường nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất

- Huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế.

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu, sáng tạo và thử nghiệm sản phẩm.

- Xây dựng quỹ hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường.

Giải pháp này giúp đảm bảo điều kiện triển khai bền vững các hoạt động khởi nghiệp.

3.7. Nâng cao nhận thức và văn hóa khởi nghiệp

- Tuyên truyền, phổ biến tinh thần khởi nghiệp trong toàn trường.

- Tổ chức các diễn đàn, ngày hội khởi nghiệp (startup day, innovation day).

- Tôn vinh các cá nhân, tập thể có thành tích trong khởi nghiệp.

Giải pháp này giúp hình thành văn hóa khởi nghiệp mạnh mẽ trong sinh viên.

3.8. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ

- Ban hành các quy định, chính sách riêng về hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường.

- Tạo điều kiện về thời gian, học tập cho sinh viên tham gia dự án khởi nghiệp.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các phòng ban trong triển khai hoạt động.

Giải pháp này giúp tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển khởi nghiệp.

IV. KẾT LUẬN

Giáo dục khởi nghiệp và hoạt động ươm tạo tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai đã có những bước phát triển tích cực, góp phần hình thành năng lực đổi mới sáng tạo và tinh thần lập nghiệp cho sinh viên. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả cao và bền vững, cần có sự đầu tư đồng bộ về chương trình đào tạo, cơ sở vật chất và cơ chế hỗ trợ, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, doanh nghiệp và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Chính phủ Việt Nam. (2016). *Quyết định số 844/QĐ-TTg về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025*.
- Nguyễn, V. P. (2021). *Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong sinh viên Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Giáo dục, 509, 15–19.
- Trần, T. M., & Lê, V. H. (2022). *Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trong các trường đại học Việt Nam*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 18(2), 45–52.
- OECD. (2019). *Entrepreneurship at a glance 2019*. OECD Publishing. https://doi.org/10.1787/entrepreneur_aag-2019-en
- World Bank. (2020). *Enhancing innovation and entrepreneurship in Vietnam*. World Bank.